

*Quỳnh Lưu, ngày 16 tháng 3 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị D, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Xóm A, xã Q, huyện P, tỉnh Nghệ An.

- *Đồng bị đơn:* Anh Võ Văn H, sinh năm 1982

Chị Lê Thị T, sinh năm 1985

Cùng nơi cư trú: Xóm K, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Vợ chồng anh Võ Văn H, chị Lê Thị T thống nhất trả nợ cho chị Trương Thị D số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) mà vợ chồng vay ngày 04/10/2019.

2.2. Về án phí: Chị Trương Thị D và anh Võ Văn H, chị Lê Thị T thống nhất thoả thuận: Vợ chồng anh Võ Văn H, chị Lê Thị T chịu 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Trương Thị D chịu 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 2.500.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai số 0004382 ngày 09/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho chị D số tiền 1.250.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND h. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS h Quỳnh Lưu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Hồ Sỹ Mạnh**